

**DỰ THẢO
DRAFT**

*TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2025
Ho Chi Minh City, dated 2025*

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC VÀ BẦU CỬ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
REGULATIONS
ORGANIZATION AND ELECTION AT THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF
SHAREHOLDERS**

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
Pursuant to the Law on Enterprises;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán;
Pursuant to the Law on Securities;*
- *Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;*
- *Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 of the Ministry of Finance guiding a number of provisions on corporate governance applicable to public companies in Decree No.155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;*
- *Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Khải Hoàn Land.
Pursuant to the Charter of Khai Hoan Land Group Joint Stock Company.*

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG
CHAPTER I
GENERAL PROVISIONS**

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Article 1. Scope of application

1. Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức và bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Khải Hoàn Land (*sau đây được gọi tắt là*

“Đại hội” hoặc “ĐHĐCĐ”) bằng hình thức tham dự trực tiếp và biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu điện tử của các cổ đông tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

This Regulations applies to the organization and election at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Khai Hoan Land Group Joint Stock Company (hereinafter referred to as the "General Meeting" or "AGM") in the form of attendance in person and voting by electronic voting of shareholders at the General Meeting of Shareholders.

2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

This Regulations specifically stipulates the rights and obligations of shareholders and parties attending the General Meeting, the conditions and procedures for conducting the General Meeting.

3. Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Shareholders, shareholder representatives and attending parties are responsible for complying with the provisions of this Regulations.

Điều 2. Giải thích từ ngữ.

Article 2. Interpretation of terms.

1. **Cổ đông:** Là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty Cổ phần Tập đoàn Khải Hoàn Land (sau đây được gọi tắt là “Tập đoàn” hoặc “KHG”), có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền hoặc là người được cổ đông có tên trong Danh sách nêu trên ủy quyền hợp lệ và đã được Tập đoàn cấp tài khoản truy cập để tham dự Đại hội và bỏ phiếu điện tử tại ĐHĐCĐ.

Shareholder: means an individual or entity that holds at least one share of Khai Hoan Land Group Joint Stock Company (hereinafter referred to as "Group" or "KHG"), whose name is on the list of shareholders as of the closing date, or is a person duly authorized by a shareholder listed above and granted access by the Group to attend the General Meeting and vote electronically at the Annual General Meeting (AGM).

2. **Người được ủy quyền/Đại diện ủy quyền:** Là người được Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền ủy quyền tham dự họp và thực hiện các quyền của Cổ đông tại ĐHĐCĐ phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ Tập đoàn và Quy chế này;

Authorized Person/Authorized Representative: means the person whose name is on the list of shareholders as of the closing date of authorization to attend the meeting and exercise the rights of Shareholders at the General Meeting of Shareholders in accordance with the provisions of law, the Group's Charter and this Regulation;

3. **Địa điểm tổ chức Đại hội:** Là nơi diễn ra Đại hội theo thông báo mời họp.

Venue of the General Meeting: means the place where the General Meeting takes place according to the meeting invitation.

4. **Bỏ phiếu điện tử:** Là việc cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông thực hiện biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo hình thức bỏ phiếu trên Hệ thống trực tuyến.

Electronic voting: means vote of shareholders or authorized representatives of shareholders at the General Meeting of Shareholders in the form of voting on the Online System.

5. **Phương tiện điện tử:** Là phương tiện hoạt động dựa trên công nghệ điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện tử, hoặc công nghệ tương tự.

Electronic means: means those operate based on electronic, digital, magnetic, wireless transmission, optical, electronic, or similar technology.

6. **Hệ thống trực tuyến:** Là ứng dụng/hệ thống phần mềm/website mà Tập đoàn sử dụng để phục vụ việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông và/hoặc bỏ phiếu điện tử.

Online system: means an application/software system/website that the Group used to serve the organization of the General Meeting of Shareholders and/or electronic voting.

7. **Đăng ký tham dự Đại hội:** Là việc cổ đông sử dụng thông tin phù hợp thông báo cho Tập đoàn về việc mình hoặc đại diện của mình sẽ tham dự Đại hội - theo quy định tại Quy chế này và hướng dẫn của Tập đoàn.

Registration to attend the General Meeting: means the act of a shareholder using appropriate information to notify the Group that he or his representative will attend the General Meeting - according to the provisions of this Regulation and the Group's instructions.

8. **Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến:** Là việc cổ đông sử dụng tài khoản truy cập để đăng nhập vào hệ thống và đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo quy định tại Quy chế này và hướng dẫn của Tập đoàn.

Register to attend the online General Meeting: means the act of a shareholder using their accounts to log into the system and register to attend the online General Meeting according to the provisions of this Regulation and the Group's instructions.

9. **Thông tin đăng nhập:** Bao gồm Tên đăng nhập (ID) và mật khẩu (Password) trong Thông báo mời họp hoặc mã OTP được gửi vào số điện thoại của cổ đông hoặc số điện thoại của người được ủy quyền. Mật khẩu và/hoặc mã OTP được KHG cung cấp duy nhất cho từng cổ đông hoặc người được cổ đông ủy quyền.

Login information: includes the Username (ID) and Password in the Meeting Invitation Notice or the OTP code sent to the shareholder's phone number or the authorized person's phone number. The password and/or OTP code is provided by KHG only to each shareholder or authorized person.

10. **OTP:** Là mật khẩu xác thực 01 lần, được cung cấp đến Cổ đông qua email/tin nhắn trên điện thoại di động khi Cổ đông thực hiện đăng ký trên Hệ thống ĐHĐCĐ. Cổ đông cần nhập OTP cho các bước đăng ký, đăng nhập, thay đổi mật khẩu, các thay đổi đăng ký (nếu có), khi biểu quyết, bầu cử để xác thực và thể hiện sự chấp thuận của Cổ đông khi thao tác trên Hệ thống ĐHĐCĐ.

OTP: means one-time password, provided to Shareholders via email/mobile phone message when Shareholders register on the GMS System. Shareholders need to enter OTP for registration, login, password change, registration changes (if any), voting, election to authenticate and show the Shareholder's approval when operating on the GMS System.

11. **Thời gian mở cổng Hệ thống trực tuyến:** Là thời điểm bắt đầu để cổ đông có thể truy cập, đọc tài liệu và có thể biểu quyết các nội dung của Đại hội.

Online System portal opening time: means the starting time for shareholders to access, read documents and vote on the contents of the General Meeting.

12. **Thời gian mở cổng biểu quyết:** Là thời điểm bắt đầu để cổ đông có thể thực hiện biểu quyết các nội dung cần biểu quyết của Đại hội.

Voting Portal opening time: means the starting time for shareholders to vote on the contents that need to be voted on at the General Meeting.

13. **Thời gian đóng cổng Hệ thống trực tuyến/Đóng cổng biểu quyết:** Là thời điểm Hệ thống trực tuyến đóng truy cập, khóa cổng biểu quyết, ... theo thông báo của Ban tổ chức Đại hội.

Online System Portal Closing Time/Voting Portal Closing Time: means the time when the Online System closes access, locks the voting portal, etc. according to the announcement of the General Meeting Organizing Committee.

14. **Các từ viết tắt có ý nghĩa như sau:**

The abbreviations have the following meanings:

- ĐHĐCĐ/Đại hội: Đại hội đồng cổ đông;
GMS/General Meeting: General Meeting of Shareholders;
- Công ty/Tập đoàn/KHG: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHAI HOÀN LAND;
Company/Group/KHG: KHAI HOAN LAND GROUP JOINT STOCK COMPANY;
- HĐQT: Hội đồng quản trị;
BOD: Board of Directors;
- BKS: Ban Kiểm soát;
BOS: Board of Supervisors;

Các từ ngữ, thuật ngữ khái niệm chưa được định nghĩa trong Điều này sẽ được hiểu theo từng ngữ cảnh cụ thể trong Quy chế và các quy định có liên quan của Tập đoàn và pháp luật.

Words, terms and concepts not defined in this Article shall be understood in each specific context in the Charter and relevant regulations of the Group and the law.

CHƯƠNG II ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI

CHAPTER II CONDITIONS FOR ATTENDING THE GENERAL MEETING

Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội.

Article 3. Conditions for attending the General Meeting.

Là cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp lệ của cổ đông có tên trong danh sách

cổ đông của KHG tại ngày chốt Danh sách cổ đông tham dự Đại hội. KHG thực hiện cấp tài khoản truy cập cho các cổ đông để bỏ phiếu điện tử tại Đại hội theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật.

It must be a shareholder or a valid authorized representative of a shareholder whose name is on the list of shareholders of KHG on the closing date of the list of shareholders attending the General Meeting. KHG shall provide access accounts for shareholders to vote electronically at the General Meeting in accordance with the provisions of this Regulation and the provisions of law.

Điều 4. Hình thức tham dự Đại hội.

Article 4. Form of attending the General Meeting.

Cổ đông được coi là tham dự cuộc họp Đại hội theo quy định sau đây:

Shareholders are considered to have attended the General Meeting according to the following provisions:

1. Mỗi cổ đông sẽ được cung cấp một tài khoản truy cập và mật khẩu để đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến. Tập đoàn sẽ thông báo cho cổ đông tài khoản truy cập và mật khẩu tại Thông báo mời họp.

Each shareholder will be provided with an access account and password to log into the Online System. The Group will notify the shareholder of the access account and password in the Meeting Invitation Notice.

2. Các cổ đông được xem là tham dự và biểu quyết hợp lệ tại Đại hội nếu cổ đông đã hoàn thành việc đăng nhập bằng Tên đăng nhập (Username) và mật khẩu/mã OTP do Tập đoàn cung cấp.

Shareholders are considered to have attended and voted validly at the General Meeting if they have completed logging in with their Username and password/OTP code provided by the Group.

3. Ban tổ chức Đại hội thực hiện mở cổng Hệ thống trực tuyến để cổ đông có thể truy cập Hệ thống để đăng ký dự họp, biểu quyết từ 8h00 ngày 15/04/2025 cho đến khi Đoàn Chủ tịch thông báo kết thúc việc bỏ phiếu.

The Organizing Committee of the General Meeting will open the Online System portal so that shareholders may access the System to register to attend the meeting and vote from 8:00 a.m. on April 15, 2025 until the Presidium announces the end of voting.

CHƯƠNG III

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

CHAPTER III

RIGHTS AND OBLIGATIONS OF SHAREHOLDERS AND PARTIES ATTENDING THE GENERAL MEETING

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền.

Article 5. Rights and obligations of shareholders or authorized representatives.

1. Quyền của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền:

Rights of shareholders or authorized representatives:

- a. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền được quyền tham dự Đại hội, được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan.

Shareholders or authorized representatives are entitled to attend the General Meeting and are entitled to discuss and vote on all issues of the General Meeting in accordance with the provisions of the Law on Enterprises and relevant legal documents.

- b. Cổ đông thực hiện tham dự Đại hội thì thực hiện đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến tại địa chỉ: khg.bvote.vn để tham dự Đại hội và biểu quyết các vấn đề của Đại hội. Cổ đông có thể đăng nhập thông qua các hình thức sau:

Shareholders attending the General Meeting must log in to the Online System at: khg.bvote.vn to attend the General Meeting and vote on issues of the General Meeting. Shareholders may log in through the following forms:

- Tên đăng nhập (Username) và mã OTP để đăng nhập vào hệ thống; hoặc
Username and OTP code to log into the system; or
- Tên đăng nhập (Username) và mật khẩu trong Thông báo mời họp để đăng nhập vào hệ thống, theo đó:

Username and password in the Meeting Invitation Notice to log into the system, accordingly:

- + **Tên đăng nhập (Username)** của cổ đông là: Số giấy chứng minh nhân dân; Số thẻ căn cước công dân; Mã số doanh nghiệp; Mã số nhà đầu tư nước ngoài.

Username of shareholders are: ID card number; Citizen ID card number; Enterprise code; Foreign investor code.

- + **Mã OTP:** Sau khi cổ đông đăng nhập vào hệ thống thì mã OTP được gửi vào số điện thoại của cổ đông hoặc số điện thoại của người được ủy quyền. Trường hợp cổ đông thay đổi số điện thoại thì liên hệ với Tập đoàn để cập nhật số điện thoại mới.

OTP Code: After the shareholder logs into the system, the OTP code will be sent to the shareholder's phone number or the authorized person's phone number. In case the shareholder changes the phone number, please contact the Group to update the new phone number.

- + **Mật khẩu:** Được thông báo cho cổ đông tại Thông báo mời họp.

- + **Password:** *It is announced to shareholders in the Meeting Invitation Notice.*

- c. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông đến dự họp sau khi Đại hội khai mạc và chưa kết thúc thì có quyền tham gia biểu quyết tiếp đối với các vấn đề còn chưa biểu quyết. Đại hội không có trách nhiệm dừng, biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng. Quy định này cũng áp dụng đối với cổ đông đăng nhập hệ thống tham dự Đại hội sau khi Đại hội đã khai mạc.

Shareholders or shareholders' representatives who attend the meeting after the opening and before the end of the General Meeting have the right to continue voting on issues that have not yet been voted on. The General Meeting is not responsible for stopping or re-voting on issues that have been approved and the validity of previously conducted votes will not be affected. This provision also applies to shareholders who log in to the system to attend the General Meeting after the General Meeting has opened.

- d. Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự theo quy định tại Điều lệ của Tập đoàn. Theo đó, với đại diện được ủy quyền:

Shareholders may authorize others to attend in accordance with the provisions of the Group's Charter. Accordingly, as for authorized representative:

- Nếu bên được ủy quyền không phải cổ đông của Tập đoàn, sau khi nhận được ủy quyền hợp lệ của bên ủy quyền và bên được ủy quyền, Tập đoàn sẽ cung cấp thông tin đăng nhập qua thư điện tử hoặc hình thức khác theo thông tin đăng ký của cổ đông bao gồm: tên đăng nhập và mật khẩu truy cập cho bên được ủy quyền để tiến hành thực hiện quyền và nghĩa vụ theo nội dung được ủy quyền.

If the authorized party is not a shareholder of the Group, after receiving valid authorization from the authorizing party and the authorized party, the Group will provide login information via email or another method according to the shareholder's registered information, including a username and password, to the authorized party to exercise the rights and obligations as specified in the authorization.

- Nếu bên được ủy quyền là cổ đông của Tập đoàn, sau khi nhận được ủy quyền hợp lệ của bên ủy quyền và bên được ủy quyền, Tập đoàn sẽ tiến hành cộng dồn số phiếu biểu quyết của bên ủy quyền vào tài khoản truy cập của bên được ủy quyền. Bên được ủy quyền có quyền bỏ phiếu theo tổng số quyền được bầu hoặc bỏ phiếu tách biệt số cổ phần của mình và số cổ phần của từng tài khoản mà mình nhận ủy quyền.

If the authorized party is a shareholder of the Group, after receiving valid authorization from the authorizing party and the authorized party, the Group will consolidate the voting shares of the authorizing party into the authorized party's access account. The authorized party has the right to vote according to the total number of voting rights or to cast separate votes for their own shares and the shares of each account for which they have received authorization.

Cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin ủy quyền đã gửi về Tập đoàn. Người được ủy quyền tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định tại Quy chế này, chịu sự điều khiển của Đoàn Chủ tịch và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Shareholders are fully responsible for The authorization information has been sent to the Group. The authorized person attending the General Meeting must comply with the provisions of this Charter, subject to the control of the Presidium and respecting the results of the work work at the General Meeting.

2. Nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền:

Obligations of shareholders or authorized representatives:

- a. Trang phục của Cổ đông, đại biểu đảm bảo tính lịch sự, trang trọng;

Shareholders and delegates' uniforms must be polite and formal;

- b. Cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội từ khi bắt đầu cho đến khi kết thúc Đại hội và có trách nhiệm bỏ phiếu cho các vấn đề tại Đại hội. Trường hợp cổ đông rời khỏi cuộc họp trước khi Đại hội kết thúc thì cổ đông có trách nhiệm hoàn tất bỏ phiếu điện tử về các nội dung được biểu quyết/bầu cử tại Đại hội.

Shareholders are responsible for attending the General Meeting from the beginning to the end and voting on issues at the General Meeting. In case a shareholder leaves the General Meeting before its end, the shareholder is responsible for completing the electronic voting on the contents voted/elected at the General Meeting.

- c. Chuẩn bị và sử dụng thiết bị phù hợp, có kết nối internet để đảm bảo bỏ phiếu điện tử tại Đại hội.

Prepare and use suitable equipment with internet connection to ensure electronic voting at the General Meeting.

- d. Bảo mật các thông tin liên quan đến tài khoản truy cập như: tên, các yếu tố định danh khác (nếu có) của tài khoản truy cập và mật khẩu đăng nhập để đảm bảo rằng chỉ có cổ đông mới có quyền thực hiện việc dự họp trên Hệ thống trực tuyến. Cổ đông có trách nhiệm bảo đảm người đại diện theo ủy quyền sẽ tuân thủ quy định tại khoản này tương tự như cổ đông.

Secure information related to the access account such as: name, other identification factors (if any) of the access account and login password to ensure that only shareholders have the right to attend meetings on the Online System. Shareholders are responsible for ensuring that the authorized representative will comply with the provisions of this clause similar to shareholders.

- e. Chịu trách nhiệm về mọi rủi ro, tranh chấp liên quan đến việc dự họp thực hiện bằng tài khoản truy cập của cổ đông trên Hệ thống trực tuyến. Việc thực hiện dự họp và biểu quyết trên Hệ thống trực tuyến bằng tên truy cập với đúng mật khẩu và/hoặc các yếu tố định danh khác sẽ được mặc nhiên coi là ý chí của cổ đông.

Be responsible for all risks and disputes related to attending meetings using the shareholder's access account on the Online System. Attending meetings and voting on the Online System using the username with the correct password and/or other identification factors will be considered as the shareholder's will.

- f. Cập nhật thông tin số điện thoại, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thư điện tử chính xác, đầy đủ, trung thực với Tập đoàn để đảm bảo nhận được thông báo tài khoản truy cập và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.

Update phone number, contact address, email address accurately, completely and honestly to the Group to ensure receiving notification of access account and take full responsibility for this registered information.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

Article 6. Rights and obligations of the Shareholder Qualification Verification Board.

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên do Tập đoàn chỉ định. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện

ủy quyền đến dự Đại hội: Kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông tham dự Đại hội theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tập đoàn và Quy chế này; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

The Shareholder Qualification Verification Board consists of 01 Head and a number of members appointed by the Group. The Shareholder Qualification Verification Board has the functions to verify the qualifications of shareholders or authorized representatives attending the General Meeting: Verify status of Shareholder attending the General Meeting in accordance with the provisions of law, the Group's Charter and this Regulations; Report to the General Meeting on the results of the shareholder qualification verification of shareholders attending the General Meeting.

2. Phương thức kiểm tra: Ban Kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông căn cứ vào Thông báo mời họp và/hoặc số thẻ căn cước công dân/số hộ chiếu/mã số doanh nghiệp/mã số nhà đầu tư nước ngoài và Giấy ủy quyền (nếu có) để làm cơ sở xác định số cổ đông tham dự Đại hội.

Verification method: The Verification Board certifies shareholder status based on the Meeting Invitation Notice and/or Citizen ID card number/passport number/enterprise code/foreign investor code and Power of Attorney (if any) as a basis for determining the number of shareholders attending the General Meeting.

3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

The Shareholder Qualification Verification Board has the right to establish a supportive unit to complete the Board's mission.

Điều 7. Đoàn Chủ tịch Đại hội.

Article 7. Presidium of the General Meeting.

1. Đoàn Chủ tịch đại hội do Đại hội biểu quyết thông qua gồm Chủ tọa và một số thành viên, có chức năng điều khiển Đại hội.

The Presidium of the General Meeting, voted by the General Meeting, consists of the Chairman and a number of members and has the function of controlling the General Meeting.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch:

Rights and obligations of the Presidium:

- a. Điều hành các hoạt động của phiên họp theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để phiên họp ĐHĐCĐ diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự; Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội;

Conduct the activities of the meeting according to the agenda approved by the General Meeting. Carry out necessary work so that the General Meeting of Shareholders takes place in an orderly manner, meet the desires of the majority of shareholders attending, and resolve issues arising during the General Meeting;

- b. Chỉ định Ban thư ký; giới thiệu đề Đại hội bầu chọn Ban kiểm phiếu;

Appoint the Secretariat, introduce the General Meeting to elect the Vote Counting Committee;

- c. Hướng dẫn việc thảo luận tại phiên họp;

Guide the discussion at the meeting;

- d. Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết;

Submit drafts of necessary contents for the General Meeting to vote on;

- e. Trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

Respond to shareholder inquiries or designate someone to respond.

3. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

The Chairman's decision on matters of order, procedure or events arising out of the agenda of the General Meeting will be of the utmost judgment.

4. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

The Chairman shall carry out necessary tasks to conduct the General Meeting in a valid and orderly manner, or to ensure that the General Meeting reflects the desires of the majority of shareholders attending. The Chairman has the authority to expel individuals who do not comply with the Chairman's authority, deliberately disrupt order, or obstruct the normal progress of the meeting from the General Meeting.

5. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (*phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Tập đoàn*) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

Without consulting the General Meeting, the Chairman may at any time postpone the General Meeting to another time (in accordance with the provisions of the Law on Enterprises and the Group's Charter) and at another location decided by the Chairman if it is found that:

- a. Người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, hoặc có khả năng làm cho cuộc họp không tiến hành được một cách có trật tự, công bằng và hợp pháp; hoặc

An attendee who obstructs, disrupts, or is likely to prevent the meeting from being conducted in an orderly, fair, and lawful manner; or

- b. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.

The meeting venue does not have enough comfortable seating for all attendees.

- c. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

The delay is necessary so that the work of the General Meeting may be properly conducted.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội.

Article 8. Rights and obligations of the General Meeting Secretariat.

1. Ban Thư ký Đại hội gồm 01 Trưởng Ban và một số thành viên do Đoàn Chủ tịch chỉ định.
The General Meeting Secretariat consists of 01 Head and a number of members appointed by the Presidium.

2. Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa như: ghi chép biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung Đại hội trong biên bản và nghị quyết Đại hội; tiếp nhận các ý kiến, thảo luận của các cổ đông và chuyển cho Đoàn Chủ tịch; trình bày trước Đại hội về biên bản và nghị quyết Đại hội.

The General Meeting Secretariat performs support tasks as assigned by the Chairman such as: recording the minutes of the General Meeting, reflecting honestly, accurately and fully the contents of the General Meeting in the minutes and resolutions of the General Meeting, receiving opinions and discussions of shareholders and transferring them to the Presidium, and presenting the minutes and resolutions of General Meeting to the General Meeting.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu.

Article 9. Rights and obligations of the Vote Counting Committee.

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên và do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Đoàn Chủ tịch.

The Vote Counting Committee consists of 01 Head and a number of members and is approved by the General Meeting upon the proposal of the Presidium.

2. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

The Vote Counting Committee has the right to establish a supportive unit to complete the Committee's tasks.

3. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

The Vote Counting Committee has the following duties:

- a. Hướng dẫn cho cổ đông cách thức biểu quyết, bầu cử tại Đại hội.

Instruct shareholders on method to vote and elect at the General Meeting.

- b. Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội;

Record the voting results of shareholders and shareholder representatives on issues voted for at the General Meeting;

- c. Tổng hợp và báo cáo Đoàn Chủ tịch kết quả biểu quyết các vấn đề của Đại hội;

Compile and report to the Presidium the voting results on issues of the General Meeting;

- d. Tiến hành tổng hợp kết quả kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông;

Conduct a compilation of the vote counting results and prepare the minutes of vote counting to approve the contents to be presented to the General Meeting of Shareholders;

- e. Báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại hội;

Report the vote counting results to the General Meeting;

- f. Bàn giao biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội;

Hand over the minutes of vote counting and all votes to the Secretary of the General Meeting;

- g. Cùng Đoàn Chủ tịch Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định;

Together with the Presidium of the General Meeting, review and resolve complaints and denunciations about voting results and election results (if any) and report to the General Meeting of Shareholders for decision;

- h. Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác.

Perform other assigned duties.

CHƯƠNG IV
TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI
CHAPTER IV
GENERAL MEETING PROCEDURE

Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội.

Article 10. Conditions for holding the General Meeting.

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập vào ngày chốt Danh sách cổ đông tham dự Đại hội. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

The General Meeting is held when the number of shareholders attending the meeting represents more than 50% of the total number of votes according to the list of shareholders prepared on the closing date of the list of shareholders attending the meeting. The Shareholder Qualification Verification Board shall notify the number of shareholders attending, the total number of shares with voting rights and the attendance rate so that the General Meeting may proceed according to regulations.

Điều 11. Cách thức tiến hành và trật tự Đại hội.

Article 11. Procedure and order of the General Meeting.

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.

The General Meeting is expected to last for half a day.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại chương trình ĐHĐCĐ.

The General Meeting will discuss and approve the contents stated in the agenda of the General Meeting of Shareholders.

Điều 12. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội.

Article 12. Agenda and content of the General Meeting.

1. Chương trình và nội dung họp của Đại hội phải được ĐHĐCĐ thông qua ngay trong phần khai mạc và phải xác định rõ thời gian đối với từng nội dung trong cuộc họp.

The agenda and content of the General Meeting must be approved by the General Meeting of Shareholders right in the opening section and must clearly define the time for each content in meeting

2. Trường hợp trong quá trình tổ chức cuộc họp nếu Chủ tọa có đề xuất thay đổi chương trình và nội dung họp, các thay đổi phải được Đại hội thông qua.

In case during the meeting if the Chairman proposes changes in Agenda and meeting content, changes must be approved by the General Meeting.

Điều 13. Thảo luận tại Đại hội.

Article 13. Discussion at the General Meeting.

1. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông.

Discussions may only be held within the prescribed time and within the scope of the issues presented in the agenda of the General Meeting of Shareholders.

2. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Đoàn Chủ tịch Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp. Cổ đông thực hiện thảo luận theo hướng dẫn của Chủ tọa trong quá trình diễn ra Đại hội bằng hình thức thảo luận, chất vấn và được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch hoặc gửi câu hỏi cho Đoàn Chủ tịch thông qua Hệ thống trực tuyến. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuân tự từng cổ đông trình bày ý kiến của mình.

Based on the number of shareholders attending and the allowable time of the General Meeting, the Presidium of the General Meeting may choose the method of conducting the meeting. Shareholders conduct discussions under the guidance of the Chairman during the General Meeting by discussing, questioning and getting the approval of the Presidium or sending questions to the Presidium via the Online System. At the same time only one Shareholders have the right to speak. In case several shareholders have opinions at the same time, the Chairman will invite each shareholder to present their opinion in turn.

3. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của doanh nghiệp. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

Shareholders speak briefly and focus on the key points that need to be discussed in accordance with the approved agenda of the General Meeting. Content of shareholders' proposal must not violate the law, involve personal matters or exceed the authority of the enterprise. The Chairman of the General Meeting has the right to remind or request shareholders to focus on the key points to be discussed to save time and ensure quality of discussion.

4. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 5 phút/lần. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận và HĐQT trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời gian sớm nhất.

The General Meeting agrees that the total speaking time of a shareholder shall not exceed 5 minutes/time. If this duration is exceeded, the Chairman of the General Meeting may request shareholders to put questions and recommendations into writing, the General Meeting Secretariat must record and the Board of Directors, within its authority, will respond in writing to shareholders as soon as possible.

Điều 14. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Article 14. Approval of the Decision of the General Meeting of Shareholders.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn, việc thông qua quyết định của ĐHĐCĐ đối với các báo cáo, tờ trình tại Đại hội được quy định cụ thể như sau:

Pursuant to the Law on Enterprises and the Charter of the organization and operation of the Group, the approval of decisions by the General Meeting of Shareholders on reports and statements at the General Meeting is specifically regulated as follows:

1. Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 148 Luật Doanh nghiệp được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ **65%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham gia biểu quyết tán thành.

The content of amendments and supplements to the Charter and the contents stipulated in Clause 1, Article 148 of the Law on Enterprises shall be approved if it get approval from the number of shareholders representing 65% or more of the total number of votes of all shareholders participating in the vote.

2. Các nội dung còn lại: Được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho trên **50%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham gia biểu quyết tán thành.

Remaining contents: It is approved if it get approval from the number of shareholders representing more than 50% of total number of votes of all shareholders participating in the vote in favor.

3. Các tỷ lệ trên đây được tính trên tổng số cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ. Nội dung nào cổ đông không biểu quyết hoặc không chọn đáp án nào thì không được tính là tham gia biểu quyết và không được kiểm phiếu. Việc một nội dung biểu quyết không hợp lệ, không ảnh hưởng đến các nội dung biểu quyết hợp lệ khác.

The above rates are calculated based on the total number of valid voting shares. Any content that a shareholder does not vote on or does not select an answer for is not considered as voting and will not be counted. The fact that one voting content is invalid does not affect other valid voting contents.

Điều 15. Cách thức biểu quyết thông qua các nội dung tại phiên họp ĐHĐCĐ.

Article 15. Method of voting to approve contents at the General Meeting of Shareholders.

1. Thời điểm biểu quyết:

Voting time:

- a. Thời gian cổ đông có thể bắt đầu truy cập Hệ thống trực tuyến để thực hiện bỏ phiếu điện tử là vào ngày tổ chức Đại hội, tức là từ 8h00 ngày 15/04/2025 cho đến khi Đoàn Chủ tịch thông báo kết thúc việc bỏ phiếu.

The time shareholders may start accessing the Online System to conduct electronic voting is on the day of the General Meeting, that is, from 8:00 a.m. on the April 15, 2025 until the Presidium announces the end of voting.

- b. Việc bỏ phiếu điện tử có thể thực hiện trước khi ĐHĐCĐ diễn ra và/hoặc tại ĐHĐCĐ. Cổ đông có quyền biểu quyết từ thời điểm hệ thống mở cổng biểu quyết đến trước thời điểm kết thúc biểu quyết theo thông báo của Đoàn Chủ tịch.

Electronic voting may be done before the General Meeting of Shareholders and/or at the General Meeting of Shareholders. Shareholders have the right to vote from the opening of the voting portal to before the end of voting as announced by the Presidium.

2. Cách thức biểu quyết:

Voting mode:

- a. Khi thực hiện bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống trực tuyến, cổ đông phải tuân thủ các nghĩa vụ quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 5 Quy chế này. Hướng dẫn truy cập được đăng tải trên website của Tập đoàn.

When conducting electronic voting on the Online System, shareholders must comply with the obligations specified in Point b, Point c, Clause 2, Article 5 of this Regulation. Access instructions are posted on the Group's website.

- b. Phương thức biểu quyết:

Voting method:

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông quyết định chọn biểu quyết bằng hình thức đánh dấu chọn vào 01 trong 03 ô tương ứng **“Tán thành”**, **“Không tán thành”**, **“Không có ý kiến”** đối với từng nội dung xin ý kiến và nhấn nút **“Gửi biểu quyết”** để gửi kết quả biểu quyết lên hệ thống. Phương thức biểu quyết này dùng để thông qua các thủ tục thuộc phần khai mạc, các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội, thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

*Shareholders or authorized representatives of shareholders decide to choose to vote by checking one of the three corresponding boxes **"Approval"**, **"Disapproval"**, **"Blank"** for each content requested for opinion and click the **"Submit vote"** button to send voting results to the system. This voting method is used to approve the procedures in the opening section, the Reports and the Statements at the General Meeting, and approve the Minutes and Resolution of the General Meeting.*

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông không thể thay đổi kết quả biểu quyết sau khi đã gửi thành công lên Hệ thống. Đối với các nội dung biểu quyết thay đổi hoặc phát sinh trong thời gian tổ chức Đại hội, cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông thực hiện biểu quyết lại/biểu quyết bổ sung cho những nội dung thay đổi, phát sinh đó. Kể từ thời điểm kết thúc bỏ phiếu đối với từng nội dung xin ý kiến ĐHĐCĐ, Hệ thống trực tuyến sẽ được khóa lại và cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông không thể thực hiện biểu

quyết đối với nội dung đã khóa. Kết quả biểu quyết theo từng nội dung sẽ được Ban kiểm phiếu báo cáo Đại hội ngay sau khi hoàn tất công tác kiểm phiếu biểu quyết.

Shareholders or authorized representatives of shareholders may not change the voting results after successfully submitting them to the System. For voting contents that change or arise during the General Meeting, shareholders or authorized representatives of shareholders shall re-vote/vote additionally for such changed or arising contents. From the time of completion of voting for each content requested opinions of the General Meeting of Shareholders, the Online System will be locked and shareholders and authorized representatives of shareholders shall not vote for the locked content. The voting results for each content will be reported to the General Meeting by the Vote Counting Committee immediately after completing the vote counting.

- c. Khi điều hành Đại hội, Chủ tọa phải thông báo thời điểm kết thúc bỏ phiếu trên Hệ thống để cổ đông thực hiện quyền của mình. Trường hợp cổ đông gặp trục trặc về việc bỏ phiếu trên Hệ thống có thể liên hệ về khu vực làm việc của bộ phận hỗ trợ trong hội trường tổ chức Đại hội để được hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thành việc bỏ phiếu. Kể từ thời điểm Hệ thống đóng nội dung bỏ phiếu, cổ đông không có quyền thay đổi bất cứ nội dung nào đã bỏ phiếu, kết quả bỏ phiếu của cổ đông được ghi nhận trên Hệ thống là kết quả cuối cùng.

When conducting the General Meeting, the Chairman must announce the end of voting on the System so that shareholders may exercise their rights. In case shareholders have issues voting on the System, they may contact the support department in the General Meeting hall for instructions and support to complete the voting. From the time the System closes the voting content, shareholders have no right to change any voted content, the voting results of shareholders recorded on the System are the final results.

3. Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết: Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông có tham gia biểu quyết, có chọn phương án biểu quyết và hoàn thành việc gửi lên Hệ thống trực tuyến.

Validity of vote: A valid vote is a vote of a shareholder or authorized representative of a shareholder who participates in the voting, selects a voting option and completes the submission to the Online System.

Điều 16. Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Article 16. Minutes of the General Meeting of Shareholders.

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi biên bản, có thể ghi âm và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có các nội dung chủ yếu sau đây:

General Meeting of Shareholders must be recorded in the minutes, which may include audio recordings and be stored in other electronic formats. The minutes must be written in Vietnamese and include the following main contents:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
Name, head office address, enterprise code;
- b. Thời gian và địa điểm họp ĐHĐCĐ;
Time and venue of the General Meeting of Shareholders;

- c. Chương trình và nội dung cuộc họp;
Meeting agenda and content;
 - d. Họ, tên Chủ tọa và Thư ký;
Full name of Chairman and Secretary;
 - e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại ĐHĐCĐ về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
Summary of the meeting developments and opinions expressed at the General Meeting of Shareholders on each issue in the meeting agenda;
 - f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần tương ứng;
Number of shareholders and total number of votes of shareholders attending the meeting, appendix of list of shareholders, shareholder representatives attending the meeting with corresponding number of shares;
 - g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp;
Total number of votes for each voting issue, clearly stating the voting method, total number of valid, invalid, approval, disapproval and blank votes; corresponding ratio of total number of votes of shareholders attending the meeting;
 - h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
Issues adopted and corresponding percentage of votes adopted;
 - i. Chữ ký của Chủ tọa và Thư ký. Trường hợp Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp.
Signature of the Chairman and Secretary. In the event that the Chairman or Secretary refuses to sign the meeting minutes, the minutes will still be valid if signed by all other members of the Board of Directors who attended the meeting and contain all the required content as specified in this section. The meeting minutes must clearly state the refusal of the Chairman and Secretary to sign the minutes..
2. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải hoàn thành và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp và là cơ sở để đưa ra Nghị quyết của Đại hội.
Minutes of the General Meeting of Shareholders must be completed and approved before the end of the meeting and are the basis for issuing Resolutions of the General Meeting.
3. Chủ tọa và Thư ký Đại hội phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản theo Quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế Công ty.
The Chairman and Secretary of the General Meeting shall be jointly responsible for the truthfulness and accuracy of the minutes in accordance with the provisions of law, the Company's charter and regulations.

4. Biên bản họp ĐHĐCĐ được công bố trên trang thông tin điện tử của Tập đoàn trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi kết thúc Đại hội. Biên bản họp ĐHĐCĐ được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Minutes of the General Meeting of Shareholders are published on the website of the Group within twenty-four (24) hours from the end of the General Meeting. Minutes of the General Meeting of Shareholders are considered authentic evidence of the work which was carried out at the General Meeting of Shareholders.

Điều 17. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Article 17. Resolution of the General Meeting of Shareholders

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ban hành Nghị quyết của ĐHĐCĐ về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội được công bố trên trang thông tin điện tử của Tập đoàn trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi kết thúc Đại hội.

Based on the results at the General Meeting, the Chairman issues Resolutions of the General Meeting of Shareholders on the issues approved by the General Meeting. Resolutions of the General Meeting are published on the website of the The Corporation within twenty-four (24) hours from the end of the General Meeting.

CHƯƠNG V

BẦU CỬ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2025-2030

CHAPTER V

ELECTION OF BOARD OF SUPERVISORS FOR 2025-2030 TERM

Điều 18. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử

Article 18. Principles and subjects of election

1. Nguyên tắc bầu cử:

Principles of election:

- a. Bầu cử đúng pháp luật, Điều lệ Tập đoàn và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả Cổ đông.

Elections are conducted in accordance with the law, the Group's Charter and this Regulation to ensure democracy and the legitimate rights of all Shareholders.

- b. Bầu cử bằng phương thức bầu dồn phiếu.

Elections are conducted by cumulative voting.

2. Đối tượng có quyền bầu cử là Cổ đông có quyền tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Voters are Shareholders who have the right to attend and vote at the General Meeting.

Điều 19: Số lượng, tiêu chuẩn và thông tin ứng cử viên Ban kiểm soát

Article 19: Number, standard and information of candidates for the Board of Supervisors

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu: 03 thành viên.

Number of elected members of the Board of Supervisors: 03 members.

2. Yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Ban kiểm soát được bầu:

Requirements for the standards and conditions for members of the Supervisory Board to be elected:

Ứng cử viên Ban kiểm soát được bầu phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tập đoàn, cụ thể:

The candidates for election to the Board of Supervisors must meet the standards and conditions specified in Article 169 of the Law on Enterprises, the Charter, and the internal governance regulations of the Group, specifically:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

Have full civil act capacity and not be prohibited from establishing and managing an enterprise as prescribed in Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises;

- Có bằng đại tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

Have a university degree or higher in one of the following majors: economics, finance, accounting, auditing, law, business administration or a major appropriate to the business activities of the enterprise;

- Không phải là người quản lý Tập đoàn;

Be not a Group manager;

- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác trong Tập đoàn;

Be not a family member of a member of the Board of Directors, CEO and other managers in the Group;

- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Tập đoàn;

Not work in the accounting or finance department of the Group;

- Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Tập đoàn trong 03 (ba) năm liền trước đó.

Not be a member or employee of an independent auditing company that audited the Group's financial statements in the previous 03 (three) consecutive years.

3. Thông tin ứng cử viên Ban Kiểm soát được đề cử được nêu tại Tờ trình số 08 của Ban kiểm soát.

Information on the nominated candidates for the Board of Supervisors is stated in Statement No. 08 of the Board of Supervisors.

Điều 20. Phương thức bầu cử:

Article 20. Election method:

1. Việc bầu Ban kiểm soát thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi Cổ đông

có số phiếu bầu tương ứng với số cổ phần do mình sở hữu hoặc đại diện nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát.

The election of the Board of Supervisors is carried out by cumulative voting, whereby each Shareholder has a number of votes corresponding to the number of shares he holds or represents multiplied by the number of elected members of the Board of Supervisors.

2. Cổ đông có thể dồn toàn bộ số phiếu bầu hoặc một số phiếu bầu nhất định cho ứng viên với điều kiện số phiếu bầu không được vượt quá tổng số phiếu bầu của mình.

Shareholders may cast all or a certain number of votes for a candidate, provided that the number of votes does not exceed their total number of votes.

3. Việc bầu cử được thực hiện trên Hệ thống trực tuyến.

Voting is done on the Online System.

4. Cách thức bầu cử:

Voting mode:

Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của Cổ đông quyết định bầu cử bằng hình thức nhập vào số phiếu bầu hoặc tỷ lệ bầu cho mỗi ứng cử viên tương ứng hoặc nhấn vào ô bầu đều để chia đều tổng số phiếu cho các ứng viên, sau đó nhấn “Gửi biểu quyết”.

Shareholders or authorized representatives of Shareholders decide on the election by entering the number of votes or voting percentage for each corresponding candidate, or by clicking the "vote all" box to evenly distribute the total number of votes among the candidates, and then clicking "Submit vote."

5. Các nội dung khác về bầu cử Ban kiểm soát được áp dụng theo quy định tại Điều 15 Quy chế này.

Other matters related to the election of the Board of Supervisors shall be applied in accordance with the provisions of Article 15 of this Regulations.

Điều 21: Nguyên tắc trúng cử

Article 21: Principles of successful election

Người trúng cử Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên cần bầu.

The elected members of the Board of Supervisors are determined by the number of votes from high to low, starting from the candidate with the highest number of votes until the required number of members is reached.

Điều 22. Công bố kết quả bầu cử

Article 22. Announcement of election results

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.

After counting the votes, the Vote Counting Committee must prepare the Minutes of the Counting.

2. Kết quả bầu cử Ban kiểm soát được đưa vào Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ.

The results of the election of the Board of Supervisors are included in the Minutes and the

**CHƯƠNG VI
ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

**CHAPTER VI
OTHER TERMS**

Điều 23. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành.

Article 23. Cases of failure to hold General Meeting.

1. Trường hợp cuộc họp ĐHĐCĐ không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, thì việc triệu tập họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện ủy quyền dự họp đại diện cho từ **33%** tổng số phiếu biểu quyết.

In case the General Meeting of Shareholders is not eligible to proceed as prescribed in the Law on Enterprises, the second meeting must be convened within 30 days from the date the General Meeting is scheduled to open. The second General Meeting shall be held when the number of shareholders and authorized representatives attending the meeting represents 33% or more of the total number of votes.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 điều này thì Đại hội được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của ĐHĐCĐ được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

In case the second convened meeting is not eligible to proceed as prescribed in Clause 1 of this Article, the General Meeting shall be convened for the third time within 20 days from the date the second meeting is scheduled to be held. In this case, the General Meeting of Shareholders is held regardless of the total number of votes of the attending shareholders.

3. Quyền, nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia Đại hội; điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội trong các trường hợp tại khoản 1, khoản 2 Điều này vẫn áp dụng và thực hiện theo nội dung tại Quy chế này.

The rights and obligations of shareholders and parties participating in the General Meeting; the conditions and procedures for conducting the General Meeting in the cases specified in Clause 1 and Clause 2 of this Article shall still apply and be implemented in accordance with the contents of this Regulation.

**CHƯƠNG VII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**CHAPTER VII
IMPLEMENTATION PROVISIONS**

Điều 24. Điều khoản thi hành.

Article 24. Implementation provisions.

1. Quy chế này gồm 7 chương, 24 Điều, có hiệu lực ngay sau khi Đại hội biểu quyết thông qua.

This Regulations consists of 7 chapters and 24 articles and takes effect immediately after the General Meeting votes to approve it.

2. Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.

The Chairman is responsible for running the General Meeting according to these Regulations.

3. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

Shareholders or authorized representatives and those attending the General Meeting are responsible for implementing the provisions of this Charter.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
PHÓ CHỦ TỊCH
ON BEHALF OF GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
VICE CHAIRWOMAN

ĐINH THỊ NHẬT HẠNH